

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:05/2020/HS-ST
Ngày: 23/10/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TAND T, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Nô;
2. Bà Nguyễn Thị Lệ.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Hữu Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoàng Th - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở TAND T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 283/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020.

Võ Duy L (G), sinh năm 1998; Nơi sinh: Tân Châu – An Giang; Nơi cư trú (ĐKKHKT): Khóm A, phường H, thị xã T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn Giáo: đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Th, sinh năm 1968 và bà Võ Thị L, sinh năm 1969; Chưa có vợ con.

Tiền án: Không;

Tiền sự:

- Ngày 26/9/2018, bị TAND T ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Đến ngày 24/8/2019, chấp hành xong;

- Ngày 05/6/2020, bị CA T, tỉnh An Giang xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/7/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Bà Lâm Thị Th H, sinh năm 1966; Địa chỉ: Khóm D, phường T, thị xã C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Bà Võ Thị L, sinh năm 1942; Địa chỉ: Khóm A, phường H, thị xã T, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1950; Địa chỉ: Khóm G, phường T, thị xã C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Anh Lâm Văn Q, sinh năm 1989; Địa chỉ: Khóm F, phường H, thị xã E, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1939; Địa chỉ: Khóm B, phường J, thị xã R, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Bà Võ Kim Ph, sinh năm 1953; Địa chỉ: Khóm B, phường J, thị xã R, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Tuyết Th, sinh năm 1966; Địa chỉ: Khóm B, phường J, thị xã R, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Tuyết Ng, sinh năm 1961; Địa chỉ: Khóm B, phường J, thị xã R, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Bà Phan Thị C, sinh năm 1960; Địa chỉ: Khóm B, phường J, thị xã R, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Chị Lê Kim X, sinh năm 1984; Địa chỉ: Khóm B, phường J, thị xã R, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1981; Địa chỉ: Khóm B, phường J, thị xã R, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khóm B, phường J, thị xã R, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Chị Mao Thị Tr, sinh năm 1980; Địa chỉ: Khóm B, phường J, thị xã R, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Ông Lê Th Bình, sinh năm 1973; Địa chỉ: Khóm B, phường J, thị xã R, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Bà Lê Mỹ L, sinh năm 1959; Địa chỉ: Khóm B, phường J, thị xã R, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1961; Địa chỉ: Khóm B, phường J, thị xã R, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Anh Lâm Văn Ph, sinh năm 1987; Địa chỉ: Khóm F, phường H, thị xã E, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Anh Thái B, sinh năm 1981; Địa chỉ: TDP 06, thị trấn A, huyện P, tỉnh

Đ; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Trương Văn C (Chín Hùng); bà Trần Thị L; anh Trần Ngọc V; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, Võ Duy L nhiều lần lấy trộm tài sản cụ thể như sau:

Lần thứ nhất, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/6/2020, Võ Duy L đi đến nhà bếp của bà Võ Thị L (bà ngoại của L) lấy trộm 01 cái nồi màu xám, đường kính 36 cm, hiệu Bình Minh, sau đó đem giấu ở cửa sau nhà của bà L.

Lần thứ hai, khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, L điều khiển xe đạp, kiểu nam (xe do Lâm Văn Q mượn của Hải), phía sau chở M (bạn của L, không biết họ tên) ngụ phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, đến Trung tâm thương mại Tân Châu để tìm xe đồ cho Minh về thành phố Châu Đốc. Khi đến nơi, Minh xuống xe đi vào bên trong Trung tâm thương mại Tân Châu, còn L ngồi tại quầy đồ ăn, nước uống. Khoảng 20 phút sau, Minh vác 01 bao nylon màu vàng, bên trong có nhiều vật dụng gia đình, sau đó Minh thuê xe đồ chở đi. Nhìn thấy Minh vừa lấy trộm được tài sản, L nảy sinh ý định lấy trộm nên đã vào bên trong Trung tâm thương mại Tân Châu, thấy cửa hàng của bà Lâm Thị Th H (Yên) không có khóa, L liền lấy trộm 06 cái nồi màu xám, bằng kim loại nhôm, hiệu Tân Đức Thành, sau đó đem ra ngoài đưa lên xe đạp, đem đến khu vực khóm Long Thạnh D, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu bán cho một người nam (không biết họ tên và địa chỉ) với G 200.000 đồng. Do Quý thấy L vừa bán được 06 cái nồi vừa lấy trộm nên L đã rủ Quý đến khu vực khóm Long Thạnh A, phường Long Hưng, thị xã Tân Châu mua ma túy sử dụng, sau khi sử dụng ma túy xong, L trả xe đạp cho Quý, còn L đi bộ về nhà đem cái nồi lấy trộm của bà L đến khu vực khóm Long Thị C, phường Long Hưng, thị xã Tân Châu, bán cho bà Lê Kim X với G 50.000 đồng.

Lần thứ ba, L điện thoại và hẹn gặp Quý tại Trung tâm thương mại Tân Châu để tìm tài sản lấy trộm, Quý điều khiển xe mô tô, loại Win, màu đỏ, biển kiểm soát 47N5-3529 của anh Lâm Văn Ph, cả hai gặp nhau, Quý ngồi trên xe đợi, còn L đi đến cửa hàng của bà Lâm Thị Th H lấy trộm 10 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, L đem đến nơi Quý ngồi đợi, sau đó Quý chở L đến khu vực khóm Long Thị A, phường Long Hưng, thị xã Tân Châu bán cho nhiều người nữ (không biết họ tên và địa chỉ) được 500.000 đồng. Sau đó, L và Quý mua 300.000 đồng ma túy sử dụng, số tiền còn lại chia nhau tiêu xài.

Lần thứ tư, khoảng 17 giờ 00 ngày 15/6/2020, Quý điều khiển xe mô tô trên chở L tiếp tục đi đến cửa hàng của bà Lâm Thị Th H lấy trộm 10 cái thùng nhựa (trong đó 05 thùng nhựa màu xanh, thể tích 80 lít, 05 thùng nhựa màu vàng – xanh, thể tích 45 lít). Sau đó, Quý và L thuê xe lôi của ông Nguyễn Văn V chở

đến khu vực khóm Long Thị A, phường Long Hưng, thị xã Tân Châu bán cho nhiều người (không biết họ tên và địa chỉ) được 800.000 đồng, Quý và L mua 200.000 đồng ma túy sử dụng, số tiền còn lại chia nhau tiêu xài.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 04 cái thùng nhựa màu xanh, thể tích 45 lít (chưa qua sử dụng); 02 cái thùng nhựa màu đỏ, thể tích 45 lít (chưa qua sử dụng); 01 cái thùng nhựa màu xanh, thể tích 80 lít (chưa qua sử dụng); 01 cái nồi màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 36 cm, cao 18 cm (chưa qua sử dụng); 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 26 cm (chưa qua sử dụng); 03 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính mỗi cái 35 cm (chưa qua sử dụng); 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 44 cm (chưa qua sử dụng); 02 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính mỗi cái 48 cm (chưa qua sử dụng); 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 54 cm (chưa qua sử dụng); 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 58 cm (chưa qua sử dụng); 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 62 cm (chưa qua sử dụng); 01 áo sơ mi tay dài, màu trắng – xanh, loại sọc vuông (đã qua sử dụng); 01 quần vải kaki, ống dài, màu nâu (đã qua sử dụng); 01 đôi dép quai ngang, trên quai dép có sọc màu trắng đỏ (đã qua sử dụng); 01 nón vải kiểu nam, màu xám (đã qua sử dụng); 01 áo thun tay ngắn, màu trắng, trên cổ áo có đường sọc xanh – đỏ (đã qua sử dụng); 01 nón bảo hiểm màu trắng – bạc (đã qua sử dụng); 01 xe mô tô, màu đỏ, loại win 110, nhãn hiệu Syera, biển kiểm soát 47N5 – 3529 (đã qua sử dụng).

Kết luận định G tài sản số 42/KL-TTHS ngày 06/7/2020 của Hội đồng định G tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Tân Châu:

* Tài sản Võ Duy L lấy trộm của bà Võ Thị L:

- 01 cái nồi màu xám, bằng kim loại nhôm, hiệu Bình Minh, đường kính 36 cm, trị G 150.000 đồng.

* Tài sản Võ Duy L lấy trộm của bà Lâm Thị Th H:

- 02 cái nồi màu xám, bằng kim loại nhôm, hiệu Tân Đức Thành, đường kính 26 cm, trị G 02 cái x 115.000 đồng/cái = 230.000 đồng;

- 02 cái nồi màu xám, bằng kim loại nhôm, hiệu Tân Đức Thành, đường kính 28 cm, trị G 02 cái x 139.000 đồng/cái = 278.000 đồng;

- 02 cái nồi màu xám, bằng kim loại nhôm, hiệu Tân Đức Thành, đường kính 30 cm, trị G 02 cái x 155.000 đồng/cái = 310.000 đồng.

Tổng cộng: 818.000 đồng.

* Tài sản Võ Duy L và Lâm Văn Quý lấy trộm của bà Lâm Thị Th H vào ngày 14/6/2020:

- 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 27 cm, trị G 15.000 đồng;

- 03 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 35 cm, trị G 03 cái x 35.000/cái = 105.000 đồng;

- 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 44 cm, trị G 35.000 đồng;

- 02 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 48 cm, trị G 02 cái x 35.000 đồng/cái = 70.000 đồng;

- 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 54 cm, trị G 35.000 đồng;

- 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 58 cm, trị G 35.000 đồng;

- 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 62 cm, trị G 100.000 đồng.

Tổng cộng: 395.000 đồng.

* Tài sản Võ Duy L và Lâm Văn Quý lấy trộm của bà Lâm Thị Th H vào ngày 15/6/2020:

- 05 cái thùng nhựa màu xanh, loại 2, thể tích 80 lít, trị G 05 cái x 70.000 đồng/cái = 350.000 đồng;

- 04 cái thùng nhựa màu xanh, loại 1, thể tích 45 lít, trị G 03 cái x 70.000 đồng/cái = 210.000 đồng;

- 02 cái thùng nhựa màu đỏ, loại 1, thể tích 45 lít, trị G 02 cái x 70.000 đồng/cái = 140.000 đồng.

Tổng cộng: 700.000 đồng.

Ngày 10/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - CA T ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can Võ Duy L để tạm giam.

Cáo trạng số 55/CT-VKSTC ngày 30/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu đã truy tố bị cáo Võ Duy L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - CA T, bị cáo Võ Duy L khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Bị hại Lâm Thị Th H khai, ngày 14/6/2020 và ngày 15/6/2020, bà H bị mất trộm một số tài sản như nồi, chảo và thùng nhựa tại cửa hàng bên trong Trung tâm thương mại Tân Châu, bà H đã nhận lại một phần tài sản. Yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản còn lại.

Bà Võ Thị L khai, bà không nhớ L có lấy trộm cái nồi hay không do trong nhà có nhiều vật dụng, đồng thời không biết L đi lấy trộm tài sản của người khác, bà L đồng ý giao cho bà H cái nồi xám (hiệu Bình Minh), đường kính 36 cm do Công an thu giữ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lâm Văn Quý khai, L có rủ Quý đi lấy trộm tài sản hai lần tại Trung tâm thương mại Tân Châu, lần đầu lấy trộm chảo, lần sau lấy trộm thùng nhựa, cả hai lần Quý đợi L bên ngoài, còn L vào bên trong Trung tâm lấy trộm, số tiền bán được, L và Quý mua ma túy sử dụng và chia nhau tiêu xài cá nhân.

Nguyễn Thị H, Võ Kim Ph, Nguyễn Thị Tuyết Th, Nguyễn Thị Tuyết Ng, Phan Thị C, Lê Kim X, Nguyễn Thị Bích Th, Mao Thị Tr, Lê Th Bình, Lê Mỹ L và Nguyễn Thị Nh đồng khai, khi mua tài sản của bị cáo L (G) thì không biết tài sản có được là do lấy trộm, đồng ý giao nộp lại tài sản đã mua, không yêu cầu bồi thường.

Ông Nguyễn Văn V khai, khoảng 17 giờ 00 ngày 15/6/2020, khi đang đậu xe lỏi trước các tiệm bán đồ mũ thì có hai người đến kêu ông chở đồ, ông V đồng ý và kêu ông chạy xe lại đường ra vào chợ để đợi, khoảng lát sau hai người đem ra một thùng nhựa màu đỏ khoảng 50 lít, sau đó tiếp tục đem ra một thùng nhựa màu đỏ khoảng 30 lít để lên xe lỏi và kêu ông V chạy đến lò bánh mì Hai Thành thuộc phường Long Hưng, thị xã Tân Châu. Khi đến nơi, hai người trả cho ông 20.000 đồng, rồi đem thùng nhựa xuống xe, đem đi đâu thì ông không biết.

Chị Nguyễn Thị Tr khai, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 15/6/2020, chị Tr đang ở nhà thì Võ Duy L cầm một cái thùng nhựa màu xanh cỡ 45 lít đến nhà chị Tr gửi, chị Tr đồng ý và đem thùng nhựa đi cất, đến ngày 17/6/2020 thì Công an đưa L đến nhà chị thì chị Tr mới biết thùng nhựa do L lấy trộm nên chị đã tự nguyện giao nộp thùng nhựa, chị không biết thùng nhựa từ đâu L có được.

Anh Lâm Văn Ph khai, anh không biết Lâm Văn Quý (em ruột Phú) mượn xe mô tô, màu đỏ, loại win 110, nhãn hiệu Syera, biển kiểm soát 47N5 – 3529 của anh để đi lấy trộm, chỉ biết Quý mượn đi làm răng, xe này do anh mua lại sang tay của ông Trương Văn C, không làm giấy tờ mua bán, đến nay anh Ph chưa sang tên chủ sở hữu, anh Ph đã nhận lại xe mô tô, không yêu cầu khác.

Anh Thái B khai, anh là chủ sở hữu xe mô tô, loại win 110, nhãn hiệu Syera, biển kiểm soát 47N5 – 3529 nhưng anh đã bán và giao xe cho người Th niên, cùng với giấy đăng ký xe, khi mua bán thì đôi bên viết tay, anh Bảo không yêu cầu gì đối với chiếc xe đã bán.

Người làm chứng, ông Trương Văn C (Chín Hùng) khai, ông có bán cho Lâm Văn Ph xe mô tô, loại win 110, nhãn hiệu Syera, biển kiểm soát 47N5 – 3529, không làm giấy tờ mua bán, xe này do ông Cường mua lại của người Th niên lạ mặt (không biết họ tên và địa chỉ) vào tháng 3/2019, ông không yêu cầu gì đối với xe mô tô đã bán cho Ph.

Bà Trần Thị L khai, xe mô tô, loại win 110, nhãn hiệu Syera, biển kiểm soát 47N5 – 3529 là của Lâm Văn Ph (con ruột bà Lan) sở hữu, do Quý mượn xe của Ph và nói đi làm răng nên bà đồng ý cho Quý lấy xe đi, bà không biết

Quý đi lấy trộm tài sản, đến khi Công an mời làm việc thì bà mới biết Quý đi lấy trộm.

Anh Trần Ngọc V khai, phù hợp với nội dung vụ án đã nêu.

Tại phiên tòa, bị cáo L khai nhận, do cần tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, bị cáo lợi dụng sơ hở của bà Võ Thị L (bà ngoại của bị cáo L) và bà Lâm Thị Th H nên bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm tài sản, sau đó đem đi bán. Bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại tài sản cho bà H 615.000 đồng.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời khai nhận của bị cáo Võ Duy L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và những người làm chứng trong quá trình điều tra cùng các vật chứng được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo L đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, tổng trị G 2.063.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố đối với bị cáo L là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo L đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân, bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Gây mất trật tự trị an ở địa phương nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm răn đe, Go dục phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, thuộc thành phần lao động nghèo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Duy L, từ 01 (Một) năm tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi tay dài, màu trắng – xanh, loại sọc vuông (đã qua sử dụng); 01 quần vải kaki, ống dài, màu nâu (đã qua sử dụng); 01 đôi dép quai ngang, trên quai dép có sọc màu trắng đỏ (đã qua sử dụng); 01 nón vải kiểu nam, màu xám (đã qua sử dụng); 01 áo thun tay ngắn, màu trắng, trên cổ áo có đường sọc xanh – đỏ (đã qua sử dụng); 01 nón bảo hiểm màu trắng – bạc (đã qua sử dụng) đề nghị tịch thu tiêu hủy, do không còn G trị sử dụng.

- Đối với 04 cái thùng nhựa màu xanh, thể tích 45 lít (chưa qua sử dụng); 02 cái thùng nhựa màu đỏ, thể tích 45 lít (chưa qua sử dụng); 01 cái thùng nhựa màu xanh, thể tích 80 lít (chưa qua sử dụng); 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 26 cm (chưa qua sử dụng); 03 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính mỗi cái 35 cm (chưa qua sử dụng); 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 44 cm (chưa qua sử dụng); 02 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính mỗi cái 48 cm (chưa qua sử dụng); 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 54 cm (chưa qua sử dụng); 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 58 cm (chưa qua sử dụng); 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 62 cm (chưa qua sử dụng) đã trả lại cho bà Lâm Thị Th H nên đề nghị không xem xét giải quyết;

- 01 xe mô tô, màu đỏ, loại win 110, nhãn hiệu Syera, biển kiểm soát 47N5 – 3529 (đã qua sử dụng) đã trả lại cho anh Lâm Văn Ph nên đề nghị không xem xét giải quyết;

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Võ Thị L không yêu cầu bị cáo L bồi thường nên không đề cập

Bị hại Lâm Thị Th H đã nhận lại một phần tài sản bị chiếm đoạt, yêu cầu bị cáo L bồi thường tài sản chưa thu hồi được. Đề nghị buộc bị cáo L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà H 615.000 đồng.

Trong phần tranh luận, bị cáo L không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng,

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Võ Duy L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - CA T khởi tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” xảy ra tại khu vực thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND T, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - CA T; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[3] Sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại bà Lâm Thị Th H, bà Võ Thị L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn V, anh Lâm Văn Quý, bà Nguyễn Thị H, bà Võ Kim Ph, bà Nguyễn Thị Tuyết Th, bà Nguyễn Thị Tuyết Ng, bà Phan Thị C, chị Lê Kim X, chị Nguyễn Thị Tr, chị Nguyễn Thị Bích Th, chị Mao Thị Tr, ông Lê Th Bình, bà Lê Mỹ L, bà Nguyễn Thị Nh, anh Lâm Văn Ph, anh Thái B, người làm chứng ông Trương Văn C (Chín Hùng), bà Trần Thị L, anh Trần Ngọc V đều vắng mặt. Tuy nhiên, đối với những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung,

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo Võ Duy L khai nhận, do nghiện ma túy và không tiền tiêu xài nên ngày 14/6/2020, bị cáo lợi dụng sơ hở của bà Võ Thị L (bà ngoại của bị cáo) đã lấy trộm 01 cái nồi, đến khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, bị cáo chở bạn tên Minh đến Trung tâm thương mại Tân Châu, tại đây bị cáo đã nảy sinh ý định lấy trộm, bị cáo đi vào bên trong Trung tâm thương mại Tân Châu, tại cửa hàng của bà Lâm Thị Th H, bị cáo lén lút đã lấy trộm 06 cái nồi nhôm, bằng kim loại. Sau đó, bị cáo đã cùng Quý lấy trộm của bà Lâm Thị Th H 10 cái chảo nhôm, bằng kim loại và 10 cái thùng nhựa, các lần lấy trộm tài sản, bị cáo bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân.

Lời khai nhận của bị cáo L phù hợp với lời khai các bị hại, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 16/6/2020 và những chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Tài sản bị cáo L lấy trộm có tổng trị G: 2.063.000 đồng (theo kết luận định G tài sản số 42/KL-TTHS ngày 06/7/2020 của Hội đồng định G tài sản trong tố tụng hình sự).

Ngày 05/6/2020, bị cáo bị CA T, tỉnh An Giang xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, chưa xóa tiền sự nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bà Lâm Thị Th H và bà Võ Thị L, trị G 2.063.000 đồng nên đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

Cáo trạng số 55/CT-VKSTC ngày 30/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố hành vi phạm tội đối với bị cáo Võ Duy L là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

An ninh trật tự là vấn đề đặc biệt và cần quan tâm, mọi người cùng nhau giữ gìn trật tự chung ở địa phương, bảo vệ tài sản của nhau.

Tài sản của bà H, bà L thuộc quyền sở hữu của họ, bất kỳ ai xâm hại sẽ bị xử lý theo pháp luật.

Bị cáo L là Th niên có sức khỏe, có khả năng lao động. Lẽ ra, bị cáo phải tích cực lao động tạo thu nhập để có chi phí lo cho bản thân và phụ giúp gia đình. Ngược lại, bị cáo nghiện ma túy và không tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật.

[2] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, thuộc thành phần lao động nghèo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xét, phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong thời gian nhất định để răn đe, Go dục và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 04 cái thùng nhựa màu xanh, thể tích 45 lít (chưa qua sử dụng); 02 cái thùng nhựa màu đỏ, thể tích 45 lít (chưa qua sử dụng); 01 cái thùng nhựa màu xanh, thể tích 80 lít (chưa qua sử dụng); 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 26 cm (chưa qua sử dụng); 03 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính mỗi cái 35 cm (chưa qua sử dụng); 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 44 cm (chưa qua sử dụng); 02 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính mỗi cái 48 cm (chưa qua sử dụng); 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 54 cm (chưa qua sử dụng); 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 58 cm (chưa qua sử dụng); 01 cái chảo màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 62 cm (chưa qua sử dụng); 01 cái nồi màu xám, bằng kim loại nhôm, đường kính 36 cm, cao 18 cm (chưa qua sử dụng) đã trả lại cho bà Lâm Thị Th H trong giai đoạn điều tra nên không xem xét giải quyết;

- Bà Võ Thị L (bà ngoại bị cáo L) tự nguyện giao và bà H nhận, không yêu cầu khác nên không đề cập;

- 01 áo sơ mi tay dài, màu trắng – xanh, loại sọc vuông (đã qua sử dụng); 01 quần vải kaki, ống dài, màu nâu (đã qua sử dụng); 01 đôi dép quai ngang, trên quai dép có sọc màu trắng đỏ (đã qua sử dụng); 01 nón vải kiểu nam, màu xám (đã qua sử dụng) của bị cáo L; 01 áo thun tay ngắn, màu trắng, trên cổ áo có đường sọc xanh – đỏ (đã qua sử dụng); 01 nón bảo hiểm màu trắng – bạc (đã

qua sử dụng) của Q sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, không còn G trị sử dụng. Xét, tịch thu tiêu hủy.

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra CA T và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 01/10/2020).

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Võ Thị L không yêu cầu bị cáo L bồi thường thiệt hại nên không đề cập đến.

Đối với các tài sản của bà H bị mất, chưa thu hồi được, bà H yêu cầu bị cáo bị cáo L bồi thường thiệt hại về tài sản. Tại phiên tòa, bà H vắng mặt, bị cáo L đồng ý bồi thường số tiền 615.000 (sáu trăm mười lăm nghìn) đồng. Xét, chấp nhận.

Buộc bị cáo Võ Duy L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Lâm Thị Th Hồng 615.000 (sáu trăm mười lăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đối với khoản tiền mà bị cáo phải thi hành cho đến khi thi hành xong hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Theo Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự.

[6] Những vấn đề khác:

Đối với tài sản của bà Lâm Thị Th H do Võ Duy L và Lâm Văn Quý lấy trộm chưa thu hồi được, Cơ quan điều tra – CA T tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Lâm Văn Quý đã cùng Võ Duy L thực hiện hành vi lấy trộm nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra – CA T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Quý là có căn cứ.

Đối với người tên Minh đã lấy trộm tài sản của bà Lâm Thị Th H nhưng không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra – CA T chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Văn V không biết các thùng nhựa mà Võ Duy L và Lâm Văn Quý kêu ông chở đi bán là do lấy trộm nên Cơ quan điều tra – CA T không xử lý ông V là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị H, Võ Kim Ph, Nguyễn Thị Tuyết Th, Nguyễn Thị Tuyết Ng, Phan Thị C, Lê Kim X, Nguyễn Thị Bích Th, Mao Thị Tr, Lê Th Bình, Lê Mỹ L và Nguyễn Thị Nh không biết các nôi, chảo và thùng nhựa do L và Quý lấy trộm nên đã mua lại, Cơ quan điều tra – CA T không xử lý hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ.

Đối với Võ Duy L và Lâm Văn Quý đã mua ma túy ở khu vực khóm Long Thị A, phường Long Hưng, thị xã Tân Châu để sử dụng, Cơ quan điều tra – CA T tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Riêng chiếc xe đạp, kiểu nam mà Võ Duy L đã sử dụng để đi lấy trộm chưa thu hồi được, Cơ quan điều tra – CA T đã ra thông báo truy tìm, khi nào tìm được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm; tổng cộng 500.000 (năm trăm nghìn) đồng án phí.

Theo điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo: Võ Duy L (G) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Xử phạt: Võ Duy L 01 (Một) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giam 14/7/2020 (*Mười bốn, tháng bảy, năm hai nghìn không trăm hai mươi*).

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi tay dài, màu trắng – xanh, loại sọc vuông (đã qua sử dụng); 01 quần vải kaki, ống dài, màu nâu (đã qua sử dụng); 01 đôi dép quai ngang, trên quai dép có sọc màu trắng đỏ (đã qua sử dụng); 01 nón vải kiểu nam, màu xám (đã qua sử dụng); 01 áo thun tay ngắn, màu trắng, trên cổ áo có đường sọc xanh – đỏ (đã qua sử dụng); 01 nón bảo hiểm màu trắng – bạc (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra CA T và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 01/10/2020) .

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Võ Duy L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Lâm Thị Th Hồng số tiền 615.000 (*Sáu trăm mười lăm nghìn*) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đối với khoản tiền mà bị cáo phải thi hành cho đến khi thi hành xong hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 135, 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Võ Duy L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm; tổng cộng 500.000 (năm trăm nghìn) đồng án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử Phc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Bạch Tuyết

